TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN PHONG** TỈNH BẮC NINH Bản án số: 46/2023/HSST Ngày 18/4/2023	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thu Trang.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Điều.
Bà Nghiêm Thị Hiền.

Thư ký phiên toà: Bà Tạ Thị Bích Ngọc, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Yên Phong tham gia phiên tòa: Bà Ngô Phương Dung, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 24/2023/HSST ngày 15/3/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2023/QĐXXST-HS ngày 03/4/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1992;

Nơi cư trú: Thôn Na Pháng, xã Yên Trạch, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên; Giới tính: Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/12; con ông Nguyễn Văn Mộc, đã chết và bà Nguyễn Thị Thắm, sinh năm 1971; gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con lớn nhất; vợ, con: chưa có. Tiền án: Không.

Tiền sự: Bị cáo có 02 tiền sự:

+ Tại Quyết định số 233/QĐ-TA ngày 05/7/2021 của TAND Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa Nguyễn Văn Đ vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 24 tháng. Ngày 01/7/2022, Đ đã chấp hành xong và trở về địa phương.

+ Tại Quyết định số 22/QĐ-TA ngày 16/9/2022 của TAND huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên quyết định đưa Nguyễn Văn Đ vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 24 tháng. Hiện tại Đ chưa chấp hành quyết định trên.

- Nhân thân: Ngày 31/3/2017 Đ bị Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 42 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999. Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án vào ngày 19/9/2019 đến nay đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 10 giờ 00 phút ngày 20/12/2022, tại đê sông Cầu thuộc địa phận thôn Đại Lâm, xã Tam Đa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, công an xã Tam Đa tiến hành kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng.

Tại Kết luận giám định số 58 ngày 22/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: "Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) gói giấy bạc gửi giám định có khối lượng là 0,1962 gam; Là ma túy; Loại ma túy Heroine".

Bản cáo trạng số 28/CT-VKSYP ngày 14/3/2023 của VKSND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh truy tố Nguyễn Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng và khai nhận: Bản thân bị cáo Đ thường xuyên sử dụng trái phép ma túy heroine. Ngày 19/12/2022 Đ đi xe khách từ nhà ở Thái Nguyên xuống Khu công nghiệp Yên Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh để tìm việc làm. Đến khoảng 08 giờ sáng ngày 20/12/2022 Đ đi bộ đến bờ đê sông Cầu thuộc địa phận thôn Đại Lâm, xã Tam Đa, huyện Yên Phong thì gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi người này "Anh có ma túy không, bán cho em 200.000 đồng". Người đàn ông trả lời "có". Sau đó, Đ đưa cho người đàn ông số tiền 200.000 đồng. Người này cầm tiền và đưa lại cho Đ 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng (là ma túy heroine). Sau khi mua được ma túy, Đ tìm chỗ để sử dụng thì bị lực lượng công an xã Tam Đa tiến hành kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Đại diện VKSND huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa khi phân tích đánh giá chứng cứ, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã kết luận về vụ án và giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS tuyên phạt bị cáo từ 20 đến 22 tháng tù. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong dán kín đựng số ma túy còn lại sau giám định và 01 phong bì thư niêm phong dán kín đựng

que thử nước tiểu của Nguyễn Văn Đ. Lưu hồ sơ 01 đĩa DVD hỏi cung bị cáo của CQCSĐT Công an huyện Yên Phong.

Bị cáo không tranh luận, đối đáp và không bổ sung ý kiến gì, chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên toà.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an huyện Yên Phong, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng trên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 00 phút ngày 20/12/2022, tại đê sông Cầu thuộc địa phận thôn Đại Lâm, xã Tam Đa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Văn Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,1962 gam heroine, mục đích sử dụng cho bản thân. Do vậy, đại diện VKSND huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên toà đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, là một trong những nguyên nhân gây ra tội phạm, các tệ nạn xã hội khác. Chính vì vậy, phải xử lý nghiêm bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Căn cứ tính chất vụ án cần buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian nhất định tương xứng với hành vi của bị cáo đã thực hiện nhằm cải tạo và giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, đây là các tình tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm và thu nhập ổn định, do đó miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư niêm phong dán kín có chữ ký của Nguyễn Văn Đ cùng những người tham gia niêm phong và hình dấu tròn của công an xã Tam Đa, huyện Yên Phong đựng que thử nước tiểu của Nguyễn Văn Đ và 01 phong bì thư niêm phong được dán kín mép, trên mép dán có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu tròn của Phòng KTHS Công an tỉnh Bắc Ninh đựng mẫu vật còn lại sau giám định là vật không có giá trị sử dụng và vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu huỷ.

Lưu hồ sơ 01 đĩa DVD hỏi cung bị cáo của CQCSĐT Công an huyện Yên Phong.

[6] Liên quan trong vụ án còn có: Người đàn ông bán ma túy cho Đ ở khu vực đê sông Cầu thuộc địa phận thôn Đại Lâm, xã Tam Đa nhưng Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên cơ quan CSĐT công an huyện Yên Phong không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, vì vậy, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Nguyễn Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt: Nguyễn Văn Đ 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20/12/2022.

- Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (18/4/2023) theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư niêm phong dán kín có chữ ký của Nguyễn Văn Đ cùng những người tham gia niêm phong và hình dấu tròn của công an xã Tam Đa, huyện Yên Phong đựng que thử nước tiểu của Nguyễn Văn Đ và 01 phong bì thư niêm phong được dán kín mép, trên mép dán có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu tròn của Phòng KTHS Công an tỉnh Bắc Ninh đựng mẫu vật còn lại sau giám định

(Vật chứng có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Phong).

Lưu hồ sơ 01 đĩa DVD hỏi cung bị cáo của CQCSĐT Công an huyện Yên Phong.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Điều **Nghiêm Thị Hiền** **Vũ Thu Trang**

Nơi nhận:
- *TAND, VKSND tỉnh.*
- *VKS, THADS, CA huyện.*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS, VP.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Vũ Thu Trang